

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ B  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18 /2021/HS-ST  
Ngày 28 / 10 / 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Ích Rồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Tòng Văn Hưng và ông: Mùa A Phênh

- *Thư ký Phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19 /2021/QĐXXST – HS, ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Quàng Văn T; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1979, Tại: huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; ĐKKH thường trú: Bản H H, xã T X, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản H H, xã T X, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Quàng Văn T, sinh năm 1938 và bà Lò Thị X ( đã chết); Bị cáo có vợ: Vì thị P, sinh năm 1984 và 02 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 23 tháng 8 năm 2021, tạm giam từ ngày 26 tháng 8 năm 2021 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vì Thị P – sinh năm 1984

Cư trú: Bản H H, xã T X, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút, ngày 23 tháng 8 năm 2021, Tổ công tác, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy phối hợp với đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện ĐB, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực C9, xã T X phát hiện Quàng Văn T đi xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu T dừng xe máy để kiểm tra, phát hiện dưới yên xe máy 01 gói nilon màu xanh bên trong có các cục màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện ĐB, tỉnh Điện Biên đã lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói được gói bằng nilon màu xanh nghi là Heroine và 01 xe máy BKS 27AA- 027. 87.

Trong quá trình điều tra, Quàng Văn T khai nhận: khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 23/ 8/2021, Quàng Văn T đi xe máy BKS 27 AA -027.87 từ nhà ở bản H H, xã T X, huyện DB, tỉnh Điện Biên xuống bản X, xã T A, huyện DB thì T gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu; T đã mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 200.000 đồng rồi giấu dưới yên xe máy để mang về sử dụng cho bản thân. Sau đó, T đi xe máy về đến khu vực C9, xã T X, huyện DB thì bị Công an huyện DB phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 23/8/2021 thì vật chứng thu giữ của Quàng Văn T gồm: 01 gói có khối lượng: 0,3g, đồng thời gửi toàn bộ làm mẫu giám định; bản kết luận giám định số: 1010/GĐ – PC09, ngày 30/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,3 gam là Heroine và hoàn lại mẫu vật là 0,22g Heroine.

Cáo trạng số 275/CT – VKSDB, ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DB đã truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Quàng Văn T thành khẩn, khai nhận: Hồi 13 giờ 50 phút, ngày 23/8/2021, T đang tàng trữ trái phép: 0,3 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác, Công an huyện DB bắt quả tang như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 14 tháng tù đến 17 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,22g Heroine và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Quàng Văn T; Tịch thu ½ trị giá 01 chiếc xe máy BKS 27AA -027.87 màu sơn: Đen – Bạc; số máy: VZS139FMB528394; số khung: RR6DCB5UMET528394 đã cũ để sung vào ngân sách nhà nước; trả lại ½ trị giá xe máy cho chị Vì Thị P. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Quàng Văn T thừa nhận phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh*: Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn T đã thành khẩn thừa nhận vào hồi 13 giờ 50 phút, ngày 23/ 8/2021 tàng trữ trái phép 0,3g Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác, Công an huyện DB bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 23/ 8/2021 và kết luận giám định số: 1010/GĐ – PC09, ngày 30/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,3g Heroine và biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 00 phút, ngày 23/ 8/2021 đối với Quàng Văn T.

Do đó, hành vi của Quàng Văn T tàng trữ trái phép: 0,3g Heroine với mục đích để sử dụng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Quàng Văn T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

.....  
*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam".*

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra cho xã hội.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra cho xã hội.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã tiếp tay cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo học hết lớp 4/12 rồi bỏ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình; đến năm 2003 thì kết hôn với chị Vi Thị Phương và 02 người con; do nhận thức có giới hạn về ma túy nên đã mắc vào tệ nạn nghiện ma túy, xong chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng

cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

[ 5] Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[ 6] *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử xét thấy: 0,3g Heroine đã lấy 0,08g để giám định và hoàn lại 0,22g Heroine thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc xe máy BKS 27AA -027.87 màu sơn: Đen – Bạc; số máy VZS139FMB528394; số khung: RR6DCB5UMET528394 đã cũ mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội là tài sản của gia đình, khi bị cáo dùng vào việc phạm tội mà vợ bị cáo là chị Vì Thị Phương không biết nên cần tịch thu 1/2 giá trị xe máy sung vào ngân sách nhà nước và trả lại cho chị Phương ½ giá trị xe máy; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Quảng Văn T không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[ 7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DB là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[ 8] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 9] *Về án phí*: Bị cáo Quảng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[ 10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Quảng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. *Hình phạt*: Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2021.

3. *Vật chứng*: Tịch thu để tiêu hủy: 0,22g Heroine và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Quảng Văn T; Tịch thu ½ giá trị 01 chiếc xe máy BKS 27AA -027.87 màu sơn: Đen – Bạc; số máy: VZS139FMB528394; số

khung: RR6DCB5UMET528394 đã cũ để sung vào ngân sách nhà nước; trả lại ½ trị giá xe máy cho chị Vì Thị Phương.

4. *Án phí:* Bị cáo Quàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện DB.
- Cơ quan điều tra huyện DB.
- THAHS huyện DB.
- THADS huyện DB
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Bộ phận HSNV công an huyện DB
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Ích Ròng**